

Bản án số: 165/2022/HS-ST
Ngày 10 – 11 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm.

Ông Hà Trọng Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09, 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Nguyễn Văn L, Ngô Tôn P, Lê Nhựt H), sinh năm 1979 tại huyện Xuân L, tỉnh Đồng N; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Suối Cát 1, xã Suối C, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú hiện nay: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L1 (đã chết) và bà Ngô Thị Thu Đ; vợ, con: chưa có; tiền án: 09 lần, cụ thể: Ngày 04/10/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 18/9/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 07/9/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 06/3/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2005; Ngày 19/12/2005, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2006; Ngày 16/7/2007, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2008; Ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt

tù ngày 17/02/2015; Ngày 27/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2018; Ngày 06/12/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2022; tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng có án tích; bị bắt trong trường hợp bị truy nã vào ngày 05/4/2022, bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2022 cho đến nay (có mặt).

Bị hại:

1. Ông Phạm C, sinh năm 1968; nơi cư trú: số 33, đường Đỗ Thừa T, khóm 5, phường C, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Trần Văn U, sinh năm 1980; nơi cư trú: khóm 3, phường T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/3/2022 đến ngày 12/3/2022, Nguyễn Hữu L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ trốn khi đang bị áp giải trên địa bàn thành phố Cà Mau, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 03 giờ ngày 05/3/2022, Nguyễn Hữu L leo rào vào cơ quan Tỉnh ủy Cà Mau tìm tài sản để trộm. Khi đến khu làm việc của Ban Dân vận Tỉnh ủy Cà Mau thuộc khóm 2, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì L phát hiện phòng nghỉ của ông Phạm C đang ngủ nhưng mở đèn sáng và cửa sổ không khóa nên leo vào lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy S6, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 A115 và số tiền Việt Nam là 3.720.000 đồng cùng 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ có mệnh giá là 02 USD. Sau khi lấy được tài sản, L đi đến quán nhậu “Tiến Phát” thuộc phường 7, thành phố Cà Mau ngồi uống rượu một mình và lấy 04 tờ tiền đô la Mỹ vừa trộm được cho anh Phạm Chí Công, chị Ngô Thị Trúc Giang là vợ chồng chủ quán. Sau đó, L đi Taxi về thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bán máy tính bảng với giá 3.400.000 đồng và bán điện thoại di động với giá 1.000.000 đồng cho anh Lâm Văn Bảo chủ tiệm điện thoại. Khi bán xong tài sản, L đi xe đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và áp Long Thành A, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chơi đến ngày 11/3/2022, L bị Công an thành phố Cà Mau mời làm việc. Qua làm việc, tạm giữ của L 01 cái bóp da màu nâu và số tiền Việt Nam là 1.780.000 đồng, số tiền này là số tiền do L bán tài sản nêu trên còn lại.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tạm giữ của anh Bảo 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy S6, riêng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 A115 anh Bảo đã bán cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được. Quá trình điều tra, anh Bảo khai khi mua tài sản không biết tài sản do phạm tội mà có và anh Bảo không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với L. Ngày 09/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tạm giữ của anh Phạm Chí Công 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ có mệnh giá 02 USD.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐG ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: tính vào thời điểm tháng 03/2022, 01 máy tính bảng hiệu SamSung Galaxy S6 có giá trị là 7.992.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A11 A115 có giá trị là 3.016.000 đồng.

Tại Công văn số: 269 ngày 06/6/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Cà Mau công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ áp dụng cho ngày 05/3/2022, như sau: 01 đô la Mỹ bằng 23.151 đồng Việt Nam. Như vậy, 08 đô la Mỹ quy đổi ra đồng Việt Nam là 185.208 đồng.

Ngày 10/3/2022 và ngày 15/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho ông Phạm C 01 máy tính bảng hiệu SamSung Galaxy S6 và 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ có mệnh giá 02 USD. Hiện ông C yêu cầu xử lý L theo pháp luật hình sự và yêu cầu bồi thường giá trị tài sản của điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A11 A115 theo kết luận định giá là 3.016.000 đồng cùng số tiền 3.720.000 đồng.

Vụ thứ 2: Trong ngày 11/3/2022, sau khi mời L làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra Lệnh bắt bị can số 14 ngày 11/3/2022 đối với L và thực hiện việc tổng đạt lệnh bắt trên cho L cùng ngày. Đến khoảng 19 giờ 20 phút, đồng chí Huỳnh Văn Đăng là Điều tra viên thực hiện lệnh bắt trên và áp giải L đến Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau thuộc khóm 3, phường T, thành phố Cà Mau. Khi đến Nhà tạm giữ, đồng chí Đăng áp giải Lược đến ngồi ở ghế đá trước khu hành chính thuộc Văn phòng Nhà tạm giữ và đi vào phòng hành chính để làm thủ tục bàn giao L cho Nhà tạm giữ. Lúc này, đồng chí Mai Thành Chủ là Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp - Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau đến nơi L ngồi để hỏi thông tin về lý lịch của L. Tại thời điểm này, đồng chí Hồ Nguyễn Việt Anh là cán bộ Nhà tạm giữ phụ trách đánh biên bản bàn giao bị can L báo cáo với đồng chí Chủ hết giấy in biên bản nên đồng chí Chủ đi vào phòng chỉ giấy in cho đồng chí Việt Anh. Ngay khi đó, do không có ai trông giữ nên L lợi dụng sự sơ hở của cán bộ đã trèo qua hàng rào nhà tạm giữ, bơi qua con sông cặp hàng rào và tháo còng tay số 8 ra ném bỏ dưới sông rồi lẫn trốn vào nhà người dân nhằm tránh sự truy bắt của Cơ quan Công an.

Đối với đồng chí Đăng, đồng chí Chủ khi phát hiện L bỏ trốn đã truy hô, tổ chức truy bắt. Đồng thời, báo cáo với Công an thành phố Cà Mau cùng các cơ quan chuyên môn tổ chức truy bắt L. Ngày 12/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã khởi tố L về tội “Trốn khi đang bị áp giải” và ra quyết định truy nã đối với L.

Vụ thứ 3: Khoảng 05 giờ ngày 12/3/2022, L đi vào nhà của ông Trần Văn U thuộc khóm 3, phường T, thành phố Cà Mau lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung i5 và 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 59X1-770.42 của ông U đang đậu trong nhà chạy đi theo hướng Quốc lộ 63 về huyện Thới Bình rồi chạy đến địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sau đó, ghé vào quán cà phê không rõ địa chỉ bán điện thoại vừa trộm được cho người không rõ tên, địa chỉ với giá 1.000.000 đồng và tiếp tục chạy xe vừa trộm được đến một địa điểm không rõ thuộc huyện nào của tỉnh Kiên Giang bán cho một người không rõ họ tên, địa chỉ với giá 1.800.000 đồng. Sau khi bán tài sản xong, L đón xe đi thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang rồi

đi đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để lần trốn.

Đến ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau bắt được L. Qua bắt giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tạm giữ của L một cái bóp da màu nâu và số tiền Việt Nam là 5.670.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐG ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: tính vào thời điểm tháng 03/2022, 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 59X1-770.42 có giá trị là 13.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung i5 có giá trị là 2.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, đối với các tài sản lấy trộm của ông U, do L bán cho những người không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được và ông Út có yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm theo kết luận định giá.

Bên cạnh đó, L còn khai nhận trong thời gian lần trốn tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào khoảng 4 giờ ngày 05/4/2022, L đã lết lút vào trụ sở Bệnh xá Công an tỉnh Tiền Giang lấy trộm 05 chiếc điện thoại di động và đã bán chỉ xài cá nhân chỉ còn lại số tiền 5.670.000 đồng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tạm giữ khi bắt L, riêng cái bóp da màu nâu là tài sản cá nhân của L. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã khởi tố vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” vào ngày 15/8/2022 để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số: 147/CT-VKS ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về các tội "Trộm cắp tài sản", "Trốn khi đang bị áp giải" theo điểm g khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:* Vẫn giữ quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm các tội "Trộm cắp tài sản", "Trốn khi đang bị áp giải". Đồng thời, đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trốn khi đang bị áp giải". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tích thu tiêu hủy hai bóp da màu nâu thu giữ của bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng. Tiếp tục duy trì số tiền 1.780.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án, riêng số tiền 5.670.000 đồng là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp 05 điện thoại di động ở thành phố Mỹ Tho nên tiếp tục tạm giữ để xử lý ở vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã khởi tố vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” vào ngày 15/8/2022; Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho ông C tổng số tiền 6.736.000 đồng và bồi thường cho ông Út tổng số tiền là 15.600.000 đồng.

Đối với chị Ngô Thị Trúc Giang và anh Phạm Chí Công, khi bị cáo cho 04 tờ đô là Mỹ, thì không biết là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý trong vụ án, riêng anh Lâm Văn Bảo khi mua máy tính bảng cùng điện thoại di

động cũng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý anh Bảo trong vụ án này. Đối với việc các cán bộ trong khi áp giải bị cáo để xảy ra sự việc bị cáo bỏ trốn, hiện Công an thành phố Cà Mau đang xem xét xử lý trách nhiệm nên đề nghị tách ra không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Bị cáo trình bày lời bào chữa*: Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố không oan sai, đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đồng ý bồi thường gia trị tài sản theo kết luận định giá cho ông Công, ông Út nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị hại Trần Văn U trình bày ý kiến*: Thống nhất với Cáo trạng truy tố hành vi bị cáo đã thực hiện và yêu cầu bị cáo trả lại giá trị tài sản bị mất trộm theo định giá với tổng số tiền 15.600.000 đồng, còn về trách nhiệm hình sự yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Với hành vi đã thực hiện và lời khai nhận của bị cáo, bị hại U tại phiên tòa, có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/3/2022 đến ngày 12/3/2022, bị cáo Nguyễn Hữu L đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là máy tính bảng hiệu SamSung Galaxy S6, điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A11 A115, số tiền 3.720.000 đồng cùng 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ có mệnh giá 02 USD của ông Phạm C tại phòng nghỉ Ban Dân vận Tỉnh ủy Cà Mau thuộc khóm 2, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; một xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 59X1-770.42, một điện thoại di động hiệu SamSung i5 của ông Trần Văn U tại khóm 3, phường T, thành phố Cà Mau nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, tổng giá trị tài sản của hai lần bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá là 30.513.208 đồng (ba mươi triệu năm trăm mười ba nghìn hai trăm lẻ tám đồng) và thực hiện hành vi trốn khi đang bị áp giải bị cáo theo Lệnh bắt bị can số 14 ngày 11/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đến Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau thuộc khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại cùng với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, trốn khi đang bị áp giải là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hơn nữa, bản thân bị cáo đã 09 lần bị Tòa án xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác thế nhưng khi trở về địa phương, sống hòa nhập với cộng đồng, bị cáo vẫn không sửa đổi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, bị cáo đã

chấp hành xong hình phạt tù của bản án số: 87/2018/HS-ST ngày 06/12/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An vào ngày 13/02/2022 nhưng tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo vẫn chưa được xóa án tích nên lần thực hiện hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về các tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 và tội "Trốn khi đang bị áp giải" theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bản thân bị cáo đã nhận các quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng về việc khởi tố, lệnh bắt bị cáo để tạm giam nhưng khi Điều tra viên áp giải bị cáo đến Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau và đang thực hiện thủ tục giao nhận bị cáo nhưng chưa thực hiện xong thủ tục thì bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của Điều tra viên, cán bộ Nhà tạm giữ bỏ trốn với mục đích trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật đối với hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và ngay sau khi trốn khỏi nơi đang bị áp giải, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[4] Với đánh giá tại các đoạn [1], [2] và [3] nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức xem thường pháp luật bởi khi bị khởi tố và khi bị áp giải để áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam đối với bị cáo, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và trong thời gian trốn tránh, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đã bị truy tố trước đó ở nhiều địa phương khác nhau trong đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã khởi tố vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" đối với bị cáo nên mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bị hại Trần Văn U yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.600.000 đồng và bị hại Phạm C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trả lại số tiền 6.736.000 đồng theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau đã định giá. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền nêu trên nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng thu giữ của bị cáo là 02 cái bóp da màu nâu đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Riêng số tiền 1.780.000 đồng là số tiền còn lại sau khi bị cáo bán các tài sản trộm được của ông Phạm C để tiêu xài mà có được, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 5.670.000 đồng là tiền do bị cáo bán tài sản trộm được tại Bệnh xá Công an tỉnh Tiền Giang, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự nên không

xem xét xử lý trong vụ án án mà chuyển giao số tiền trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với số tiền bị cáo bán tài sản trộm được cho anh Lâm Văn Bảo, lẽ ra buộc bị cáo truy nộp lại nhưng do anh Bảo không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và không đưa anh Bảo vào tham gia tố tụng là phù hợp. Riêng số tiền bị cáo bán xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 59X1-770.42 và điện thoại di động hiệu SamSung i5, do không biết họ tên và địa chỉ của người mua nên không làm việc được. Vì vậy, chưa có đủ cơ sở để buộc bị cáo truy nộp số tiền thu lợi từ việc bán các tài sản này để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với các tài sản khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã xử lý trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, giải quyết.

[7] Về thủ tục tố tụng, ông C đã được triệu tập hợp lệ song do vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của ông C không gây trở ngại cho việc xét xử và bị cáo, bị hại U cùng Kiểm sát viên đồng ý xét xử vắng mặt ông Công nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đối với chị Ngô Thị Trúc Giang và anh Phạm Chí Công, khi bị cáo cho 04 tờ đô là Mỹ, thì không biết là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý trong vụ án, riêng anh Lâm Văn Bảo khi mua máy tính bảng cùng điện thoại di động cũng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý anh Bảo trong vụ án này là phù hợp.

Đối với việc các cán bộ trong khi áp giải bị cáo để xảy ra sự việc bị cáo bỏ trốn, hiện Công an thành phố Cà Mau đang xem xét xử lý trách nhiệm nên Kiểm sát viên đề nghị tách ra không xem xét, giải quyết trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 585, 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L (Nguyễn Văn L, Ngô Tôn P, Lê Nhựt H) phạm các tội "Trộm cắp tài sản", "Trốn khi đang bị áp giải".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L (Nguyễn Văn L, Ngô Tôn P, Lê Nhựt H) 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trốn khi đang bị áp giải". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2022.

- Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho ông Phạm C số tiền 6.736.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng) và bồi thường cho ông Trần Văn U số tiền 15.600.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 5 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cái bóp da màu nâu đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.780.000 đồng.

Tiếp tục giao Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau quản lý số tiền 5.670.000 đồng để chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho xử lý theo thẩm quyền.

- Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo phải chịu là 1.117.000 đồng. Tổng hai khoản án phí, bị cáo phải chịu là 1.317.000 đồng (một triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Nhà tạm giữ CATp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân